CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 29/11/2026 đến 08/12/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			29/11	30/11	01/12	02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12	08/12
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	429	407	373	332	284	234	249	272	309	341
		Time_max	7h00	8h00	9h00	9h26	10h17	11h06	23h00	1h11	2h00	2h25
	Nước ròng	Hmin (cm)	8	35	70	109	144	167	170	139	106	77
		Time_min	17h47	18h30	19h00	19h12	19h03	18h35	16h39	14h58	14h38	14h22
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	274	260	242	219	195	178	182	203	214	230
		Time_max	7h00	8h00	9h00	10h26	12h10	18h00	21h00	23h59	23h00	1h30
	Nước ròng	Hmin (cm)	0	12	32	40	60	90	118	106	79	53
		Time_min	20h59	21h48	22h40	0h00	0h00	1h00	3h20	12h44	14h18	15h46
HÒN DẤU	Nước lớn	Hmax (cm)	400	381	350	308	259	223	246	258	288	311
		Time_max	7h21	8h27	9h29	10h22	11h00	23h59	23h00	1h23	2h28	3h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	34	62	91	106	140	180	154	112	77	52
		Time_min	20h34	21h30	0h00	0h00	0h00	1h22	14h33	15h03	15h48	16h36
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	398	379	348	310	272	246	240	265	291	313
		Time_max	9h00	9h28	10h11	10h19	10h00	9h00	7h24	4h11	4h22	5h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	29	62	90	112	146	184	155	118	86	60
		Time_min	21h06	21h52	0h00	0h00	0h00	0h00	16h49	16h40	17h00	17h27
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	312	298	278	252	224	207	226	237	246	264
		Time_max	7h00	8h00	9h00	9h19	10h00	21h17	23h00	23h00	1h00	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	18	38	50	65	94	124	121	88	62	44
		Time_min	21h33	22h31	0h00	0h00	0h56	2h12	15h36	16h13	16h56	17h39
CỒN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	133	127	119	117	115	114	115	117	119	119
		Time_max	4h00	4h30	5h16	17h00	18h08	20h00	21h13	22h29	23h59	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	26	29	36	41	46	58	65	62	59	55
		Time_min	21h24	22h13	23h03	0h00	0h00	0h49	13h15	14h16	15h42	17h12
SƠN TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	173	163	151	144	146	147	150	153	157	160
		Time_max	0h00	1h00	2h00	18h00	18h28	19h00	19h23	20h00	20h06	21h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	72	76	81	88	96	104	97	88	82	78
		Time_min	8h16	9h08	9h59	10h48	11h32	12h08	2h40	3h27	4h05	4h37
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	160	157	148	135	121	107	117	128	139	149
		Time_max	0h00	0h00	0h00	1h11	2h13	18h00	18h22	19h00	19h27	20h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	34	42	52	63	73	83	82	66	52	40
		Time_min	7h38	8h20	9h04	9h48	10h32	11h13	0h51	2h08	3h00	3h44
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	180	173	159	142	149	156	164	170	176	180
		Time_max	0h00	0h00	0h11	1h00	18h29	19h00	19h07	19h29	20h00	20h10
	Nước ròng	Hmin (cm)	50	61	73	85	97	105	89	76	65	58
		Time_min	7h51	8h39	9h26	10h11	10h54	1h01	2h06	2h51	3h29	4h05
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	242	233	220	203	184	187	197	207	216	223
		Time_max	0h00	1h00	1h19	2h06	3h07	19h02	19h21	20h00	20h18	21h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	103	111	121	133	145	155	147	132	122	114
		Time_min	9h02	9h48	10h32	11h11	11h40	11h44	3h08	4h01	4h45	5h27
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	204	195	179	161	151	161	172	184	192	200
		Time_max	0h00	0h05	1h18	3h00	19h00	19h00	19h00	19h14	20h00	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	15	24	39	55	73	90	89	73	59	48
		Time_min	9h13	10h01	10h43	11h19	11h47	12h00	2h07	3h03	3h55	4h44
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	308	297	279	258	246	255	266	276	284	291
		Time_max	0h00	1h00	2h00	3h00	19h00	19h05	19h26	20h00	20h20	21h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	101	117	137	159	181	200	183	161	143	129
		Time_min	9h03	9h46	10h25	11h00	11h26	11h35	3h54	4h36	5h14	5h48
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	406	395	389	385	384	386	391	396	400	402
		Time_max	3h00	19h15	20h02	21h00	21h25	22h00	22h30	23h00	23h28	23h59
	Nước ròng	Hmin (cm)	71	104	144	185	223	218	181	147	119	98
		Time_min	10h57	11h49	12h44	13h43	14h45	4h18	5h06	5h49	6h30	7h08
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	394	383	366	347	329	344	361	378	394	404
		Time_max	0h00	0h00	1h00	1h28	19h27	19h18	19h27	20h00	20h07	21h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	211	223	240	259	280	299	289	273	260	250
		Time_min	9h14	10h03	10h48	11h26	11h53	11h59	3h08	3h51	4h31	5h10

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			29/11	30/11	01/12	02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12	08/12
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	328	328	330	330	334	336	338	338	337	334
		Time_max	7h10	8h07	9h00	10h00	10h19	11h00	11h27	12h00	12h29	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	68	84	104	126	150	137	117	101	90	83
		Time_min	0h00	0h46	1h46	2h40	3h28	17h52	18h31	19h07	19h38	20h03
THỔ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	127	123	120	116	113	112	116	119	121	124
		Time_max	5h10	6h00	6h16	7h00	7h00	2h19	23h00	3h00	3h00	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	89	95	98	97	94	91	87	84	82
		Time_min	20h00	20h44	21h23	15h50	16h05	16h20	14h09	14h44	15h22	16h00
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	142	137	130	125	121	120	127	134	141	147
		Time_max	7h17	8h00	8h27	9h00	9h00	6h23	6h00	3h21	4h00	4h06
	Nước ròng	Hmin (cm)	71	79	83	90	101	97	91	86	82	79
		Time_min	21h58	22h39	0h00	0h00	0h00	15h52	16h19	16h51	17h25	17h58

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 29/11/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VĂN
Dự báo viên



Dương Ngọc Tiến